

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC**; Chuyên ngành: **MÁY THỦY KHÍ**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **VŨ ĐÌNH QUÝ**
2. Ngày tháng năm sinh: 15/10/1983; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒
4. Quê quán: xã Bình Định, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 7, hẻm 39 ngõ 40, phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
6. Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Kỹ thuật Hàng không và Vũ trụ, Viện Cơ khí Động lực, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng:.....; Điện thoại di động: 0987 015 666;

E-mail: vudinhquy.hust@gmail.com hoặc quy.vudinh@hust.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ năm 2012 đến nay (2019): Giảng dạy và nghiên cứu; giảng viên; Bộ môn Kỹ thuật Hàng không và Vũ trụ, Viện Cơ khí Động lực, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;
- Từ năm 04/2015 đến 09/2017: Phó trưởng Bộ môn Kỹ thuật Hàng không và Vũ trụ, Viện Cơ khí Động lực, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;
- Từ năm 10/2017 đến nay (2019): Trưởng Bộ môn Kỹ thuật Hàng không và Vũ trụ, Viện Cơ khí Động lực, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;

- Chức vụ:

- Hiện nay: Trưởng Bộ môn Kỹ thuật Hàng không và Vũ trụ, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội;
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Bộ môn;

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Kỹ thuật Hàng không và Vũ trụ, Viện Cơ khí Động lực, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

•Địa chỉ cơ quan: Số 1, Đại Cồ Việt , Hai Bà Trưng, Hà Nội

•Điện thoại cơ quan: 0243 868 2525 Fax: 0243 868 49 45

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): **không**;

8. Đã nghỉ hưu từ tháng..... năm.....: **chưa nghỉ hưu**

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):.....

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 05 tháng 07 năm 2007, ngành: Kỹ thuật Cơ khí, chuyên ngành: Cơ khí Hàng không theo chương trình đào tạo Kỹ sư Chất lượng cao của Pháp (PFIEV);

Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 17/11/2008, ngành: Cơ học, Năng lượng và Kỹ thuật, chuyên ngành: Cơ học vật rắn và kỹ thuật.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Poitiers, Cộng hòa Pháp

- Được cấp bằng TS ngày 31/01/2012, ngành: Cơ khí Hàng không, chuyên ngành: Cơ học vật liệu

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Quốc gia về Cơ khí và Hàng không, Poitiers, Cộng hòa Pháp (ENSMA - École Nationale Supérieure de Mécanique et d'Aérotechnique, Poitiers, France).

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày..... tháng..... năm....., ngành: **chưa**

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **PGS** tại HDGS cơ sở: **Đại học Bách khoa Hà Nội**;

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **PGS** tại HDGS ngành, liên ngành: **Cơ khí – Động lực**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu thực nghiệm và mô phỏng số trong lĩnh vực cơ khí động lực: tập trung vào định hướng nghiên cứu cơ học vật liệu, và tương tác kết cấu – chất lỏng (Fluid Structure Interaction) trong hàng không;
- Nghiên cứu sản phẩm ứng dụng trong kỹ thuật Hàng không: đây là định hướng tương tác tạo ra các sản phẩm ứng dụng trong nghiên cứu và đào tạo kỹ thuật Hàng không và ứng dụng cho đời sống thực tế.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn **07** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã chủ trì **02** đề tài NCKH cấp Trường nghiệm thu thành công; Đã tham gia 01 đề tài cấp nhà nước Nafosted đã nghiệm thu thành công với vai trò Thư ký khoa học; Tham gia **02** đề cấp nhà nước, **01** đề tài cấp Sở KHCN thành phố Hà Nội nghiệm thu thành công với vai trò thành viên; Đang chủ trì **01** đề tài độc lập cấp nhà nước.
- Đã công bố **43** bài báo KH, trong đó **07** bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín trong danh mục ISI/Scopus;
- Đã được cấp (số lượng)..... bằng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản: **02**;
- Số lượng..... tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác; chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

Sách:

1. Vũ Quốc Huy, Đinh Tấn Hưng, **Vũ Đình Quý**, Nguyễn Phú Khánh, Lê Xuân Trường, Hoàng Thị Kim Dung. “*Nhập môn Kỹ thuật Hàng không*”. Nhà xuất bản Bách khoa – Hà Nội, năm 2017, ISBN: 978–604–95–0227–9.

Bài báo khoa học:

2. **Vu Dinh Quy**, Nguyen Van Sy, Dinh Tan Hung, Vu Quoc Huy. *Wind tunnel and initial field tests of a micro generator powered by fluid-induced flutter*, Energy for Sustainable Development, ISSN: 0973-0826, Volume 33, August 2016, Pages 75-83, 2016. <https://doi.org/10.1016/j.esd.2016.04.003> (SCIE, **Q2**, **IF=3.307**)

3. **Dinh Quy Vu**, Marco Gigliotti, Marie Christine Lafarie-Frenot. *The effect of thermo-oxidation on matrix cracking of cross-ply [0/90]S composite laminates*, Composites Part A: Applied Science and Manufacturing, ISSN: 1359-835X, Volume 44, January 2013, Pages 114-121. <https://doi.org/10.1016/j.compositesa.2012.08.013> (SCI, Q1, IF=6.82).
4. **Dinh Quy Vu**, Marco Gigliotti, Marie Christine Lafarie-Frenot, *Experimental characterization of thermo-oxidation-induced shrinkage and damage in polymer-matrix composites*, Composites Part A: Applied Science and Manufacturing, ISSN: 1359-835X, Volume 43, Issue 4, April 2012, Pages 577-586. <https://doi.org/10.1016/j.compositesa.2011.12.018> (SCI, Q1, IF=6.82).

Đề tài nghiên cứu khoa học:

5. **Vũ Đình Quý** (2015), *Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo mô hình máy phát điện chạy bằng sức gió dựa trên nguyên lý hiện tượng khí động đàn hồi Flutter*, Đề tài cấp cơ sở, mã số: T2015-026.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):.....

Danh hiệu:

- Danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2013-2014 theo QĐ Số 2267/QĐ-ĐHBK-KT ngày 13/08/2014 của Hiệu trưởng ĐHBK Hà Nội;
- Danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2014-2015 theo QĐ Số 2462/QĐ-ĐHBK-KT ngày 08/10/2015 của Hiệu trưởng ĐHBK Hà Nội;
- Danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2016-2017 theo QĐ Số 2054/QĐ-ĐHBK-TĐKT ngày 29/9/2017 của Hiệu trưởng ĐHBK Hà Nội;
- Danh hiệu lao động tiên tiến hàng năm, từ năm 2012 đến nay;

Giấy khen, bằng khen:

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDDT theo QĐ số 5941/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 12 năm 2015, Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Giấy khen Hướng dẫn SVNCKH đạt giải Nhất năm học 2014-2015 của Hiệu trưởng Trường ĐH BKHN theo QĐ số 129/QĐ-ĐHBK-KHCN ngày 27/5/2015, Hiệu trưởng ĐHBK Hà Nội;
- Giấy khen Hướng dẫn SVNCKH đạt giải Nhất năm học 2015-2016 của Hiệu trưởng Trường ĐH BKHN theo QĐ số 131/QĐ-ĐHBK-KHCN ngày 31/5/2016, Hiệu trưởng ĐHBK Hà Nội;

- Giải thưởng Khoa học Công nghệ Cơ học Thủy khí Vũ Tất Uyên cho Bài báo xuất sắc nhất Hội nghị Cơ học thủy khí toàn quốc lần thứ 20. (giấy chứng nhận số 02-2018)

- Bằng khen Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hà Nội theo QĐ số 1581/QĐ-TNHN ngày 08/8/2014 của BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hà Nội;

- Bằng khen Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hà Nội theo QĐ số 3420/QĐ-TNHN ngày 19 tháng 8 năm 2016, Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hà Nội;

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **không**.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Sau hơn 07 năm công tác tại Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, bản thân xin được tự đánh giá đạt các tiêu chuẩn của nhà giáo, cụ thể như sau:

a. Có phẩm chất đạo đức, tư tưởng tốt:

- Về tư tưởng chính trị: Hiểu biết và luôn luôn chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các quy định của ngành trong công tác giáo dục đại học, cao đẳng.

- Về phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp: Luôn luôn tâm huyết với nghề nghiệp, có tinh thần đoàn kết, tận tâm giúp đỡ, hòa nhã với người học và đồng nghiệp.

b. Đã được đào tạo đạt trình độ chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ:

Bản thân đã được đào tạo chính quy ở các cấp học vị gồm:

- Tốt nghiệp đại học chính quy tập trung 5 năm (2002-2007), ngành Cơ khí, chuyên ngành Cơ khí Hàng không tại Trường ĐHBKHN theo chương trình đào tạo Kỹ sư Chất lượng cao của Pháp (PFIEV - Programme de Formation d'Ingénieurs d'Excellence au Vietnam);

- Tốt nghiệp thạc sỹ theo chương trình đào tạo chính quy tập trung 1 năm (2007-2008), ngành: Cơ học, Năng lượng và Kỹ thuật, chuyên ngành: Cơ học vật rắn và Kỹ thuật tại trường Đại học Poitiers (Poitiers, Cộng hòa Pháp);

- Tốt nghiệp Tiến sỹ theo chương trình đào tạo chính quy (2008-2011), ngành: Cơ khí Hàng không, chuyên ngành: Cơ học vật liệu của Trường Đại học Quốc gia về Cơ khí và Hàng không Poitiers, Cộng hòa Pháp (École Nationale Supérieure de Mécanique et d'Aérotechniques - ENSMA). Công việc nghiên cứu của luận văn được thực hiện tại Phòng thí nghiệm Vật liệu và kết cấu (LMPM, ENSMA);

- Đã hoàn thành các khóa bồi dưỡng giáo dục đại học, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm;

Quá trình đào tạo trên đã giúp cho bản thân thực hiện tốt các nhiệm vụ về chuyên môn và nghiệp vụ được giao, cụ thể là:

- Giảng dạy các học phần của chuyên môn cho các chương trình đào tạo đại học được phân công như: Nhập môn Kỹ thuật Hàng không, Nhập môn Kỹ thuật Cơ khí Động lực, Vật liệu Hàng không, Khí động đàn hồi, Tải trọng và độ bền kết cấu vật bay (BTL), Ứng dụng phương pháp số trong tính toán kết cấu hàng không (BTL), hướng dẫn thực hành Cơ sở thiết kế máy bay;
- Giảng dạy các học phần của chuyên môn cho các chương trình đào tạo sau đại học được phân công như: Khí động đàn hồi nâng cao; Nghiên cứu phương pháp thực nghiệm trong kỹ thuật hàng không cho chương trình Cao học kỹ thuật Cơ khí động lực;
- Tham gia hướng dẫn, chấm đồ án tốt nghiệp đại học cho chuyên ngành Kỹ thuật Hàng không; Tham gia hướng dẫn, chấm luận văn cao học cho chuyên ngành Kỹ thuật Máy Thủy khí, Kỹ thuật Cơ khí Động lực; và tham gia hướng dẫn, nhận xét báo cáo tóm tắt, tham gia hội thảo luận án nghiên cứu sinh cho chuyên ngành cơ học chất lỏng, kỹ thuật cơ khí động lực;
- Tham gia xây dựng và phát triển chương trình đào tạo kỹ thuật hàng không, chương trình KSCLC-Cơ khí hàng không; tham gia viết báo cáo kiểm định chương trình đào tạo;
- Chủ trì và tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học ở các cấp Trường, cấp Sở và cấp Nhà nước; Viết các báo cáo và bài báo khoa học, trao đổi và học hỏi kinh nghiệm trong và ngoài nước nhằm đóng góp vào sự phát triển của bộ môn và chuyên ngành;
- Thực hiện đầy đủ các quy định về chuyên môn, quy trình nghiệp vụ về giáo dục và đào tạo theo yêu cầu của trường Đại học Bách Khoa Hà Nội và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bản thân đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ về chuyên môn và nghiệp vụ được giao, thể hiện thông qua khối lượng giảng dạy và công việc hàng năm của bản thân luôn vượt định mức.

Trong quá trình giảng dạy, bản thân luôn luôn có ý thức tự bồi dưỡng, nghiên cứu và trao đổi thông tin với các đồng nghiệp trong và ngoài nước để cập nhật kiến thức chuyên môn; luôn luôn trau dồi, sử dụng và nâng cao trình độ ngoại ngữ (tiếng Pháp, tiếng Anh) trình độ tin học và nghiệp vụ sư phạm nhằm giảng dạy hiệu quả hơn trong tình hình khoa học và công nghệ phát triển rất nhanh như hiện nay.

c. Bản thân có đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp

d. Có lý lịch bản thân rõ ràng, không vi phạm pháp luật và chưa bị bất cứ hình thức kỷ luật nào

Bản thân tự đánh giá đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ cụ thể của nhà giáo, cụ thể là:

- Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định; thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục cụ thể tại Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội;
- Luôn luôn gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và điều lệ nhà trường;
- Giữ gìn phẩm chất uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền lợi chính đáng của người học;
- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, nêu gương tốt cho người học;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số thời gian ứng viên tham gia đào tạo bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên là **7** năm **6** tháng. Cụ thể số giờ giảng dạy quy đổi trong 6 năm gần nhất của ứng viên như sau:

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2013-2014				5	370.1	0	370.1
2	2014-2015				4	480.3	12	492.3
3	2015-2016				4.5	377.3	4	381.3
3 năm học cuối								
4	2016-2017			2	5.5	411.5	80	491.5
5	2017-2018			2	9.5	528.9	80	608.9
6	2018-2019			1	2.5	299.3	40	339.3

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh, Tiếng Pháp;

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước:.....; Từ năm..... đến năm.....

- Bảo vệ luận văn ThS ☒ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Cộng hòa Pháp (năm 2008 bảo vệ luận văn ThS; năm 2011 bảo vệ luận văn TS)

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:..... số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh;

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật Hàng không (AESC - Aerospace Engineering Services Joint Stock Company), Việt Nam

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:.....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): IELTS 6.0;

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ..... đến.....	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Lê Việt Tuấn		x	x		Từ 01/2016 đến 06/2016	Học viện Phòng không – Không quân	2016
2	Đình Văn Quang		x	x		Từ 01/2016 đến 06/2016	Học viện Phòng không – Không quân	2016
3	Đỗ Anh Tuấn		x	x		Từ 01/2016 đến 07/2017	Đại học Bách khoa	2017

							Hà Nội	
4	Mai Văn Đông		x	x		Từ 10/2016 đến 04/2017	Đại học Bách khoa Hà Nội	2017
5	Vũ Thị Trang		x	x		Từ 08/2017 đến 04/2018	Đại học Bách khoa Hà Nội	2018
6	Nguyễn Trần Trung		x	x		Từ 11/2017 đến 04/2018	Đại học Bách khoa Hà Nội	2018
7	Bùi Mạnh Thắng		x	x		Từ 11/2017 đến 10/2018	Đại học Bách khoa Hà Nội	2019

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

Giai đoạn trước khi bảo vệ TS: không có

Giai đoạn sau khi bảo vệ TS:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phân biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Nhập môn Kỹ thuật Hàng không	GT	Nhà xuất bản Bách khoa – Hà Nội, năm 2017, ISBN: 978-604-95-0227-9.	07	91-118	01 Văn bản xác nhận của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
2	Endommagements Induits par la Thermo-Oxydation dans le Composite	CK	Éditions Universitaires Européennes, năm 2012, ISBN: 9783841789259.	03	CB	0

	Carbone/Epoxy Unidirectionnels et Stratifiés				
--	--	--	--	--	--

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS): **không có**

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang..... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PC N/T K	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
A	Đề tài đã nghiệm thu				
1	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo mô hình máy phát điện chạy bằng sức gió dựa trên nguyên lý hiện tượng khí động đàn hồi Flutter.	CN	Đề tài cấp cơ sở ĐH Bách khoa Hà Nội; Mã số: T2015-026	05/2015- 12/2015	03/12/20 15 Xếp loại: Tốt
2	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống đảm bảo an toàn bay cho thiết bị bay thông minh.	CN	Đề tài cấp cơ sở ĐH Bách khoa Hà Nội; Mã số: T2014-127	04/2014- 12/2014	03/12/20 14 Xếp loại: Tốt
3	Nghiên cứu, xây dựng phần mềm tính toán mô phỏng đặc tính khí động đàn hồi của cánh khí cụ bay trong công nghiệp hàng không (Nghị định thư Việt Nam – Nhật Bản)	TG	Nghị định thư Cấp Nhà nước Mã số: 10/2014/HĐ- NĐT	06/2014- 11/2016	28/11/20 16 (Cấp cơ sở) 20/05/20 17 (Cấp Nhà nước); Đạt (Mức B)
4	Nghiên cứu mô hình hóa sự hư hại của thép dưới tác động của tải trọng mỏi nhiều trục có biên độ thay	TK	Đề tài NAFOSTED; Mã số: 107.02- 2014.25	09/2014- 10/2018	27/01/20 19 Đạt

2	L'effet de la thermo oxydation sur la fissuration matricielle de stratifiés composites croisés [0/90]s	3	17èmes Journées Nationales sur les Composites (JNC17)					2011
3	The Effect of Thermo-Oxidation on Matrix Cracking of Cross-Ply [0/90]s Composite Laminates	3	18th International Conference on Composite Materials (ICCM18)					2011
4	Experimental characterization of thermo oxidation induced shrinkage and damage onset in polymer matrix composites at high temperature	4	14th International Conference on Experimental Mechanics (ICEM14)					2010
5	Oxidation induced shrinkage and stresses in composite materials at high temperatures: numerical simulations and experimental assessment	5	International Conference on Composite Materials (ICCM17)					2009
6	Local strain and stress induced by thermo oxidation phenomena in composite materials for aircraft applications	5	16ème Journée Nationale sur les Composites (JNC16)					2009
7	Modélisation de la thermo-oxydation des composites Carbone-Epoxy - Etude de l'initiation de l'endommagement	5	19ème Congrès Français de Mécanique (CFM19)					2009
V. Báo cáo đăng trong kỷ yếu Hội nghị khoa học trong nước								
B. GIAI ĐOẠN TRƯỚC KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SỸ								
I Bài báo đăng trong tạp chí quốc tế trong danh mục ISI/Scopus								
8	Wind tunnel and initial field tests of a micro generator powered by fluid-induced flutter	4	Energy for Sustainable Development, ISSN: 0973-0826	ISI, Q1 (theo Scimago), IF=3.307	11 (theo google Scholar)	Volume 33	75-83	2016
9	Experimental characterization of thermo-oxidation-induced shrinkage and damage in polymer-matrix composites	3	Composites Part A: Applied Science and Manufacturing, ISSN: 1359-835X	ISI, Q1 (theo Scimago), IF=6.282	52 (theo google Scholar)	Volume 43, Issue 4	577-586	2012
10	The effect of thermo-oxidation on matrix cracking of cross-ply [0/90]S composite laminates	3	Composites Part A: Applied Science and Manufacturing, ISSN: 1359-835X	ISI, Q1 (theo Scimago), IF=6.282	28 (theo google Scholar)	Volume 44	114-121	2013
11	Méthodes Multi-Physiques et Multi-Echelles pour la Caractérisation du Vieillissement Thermo-Oxydant dans les Matériaux Composites	6	Revue des Composites et des Matériaux Avancés, ISSN: 1169-7954	Scopus, Q4 (theo Scimago), IF=0.17		Volume 23, issue 1	35-50	2013

12	Implementation of multiaxial high cycle fatigue criterion in finite element analysis	2	MATEC Web of Conferences, E-ISSN: 2261-236X	Scopus, Q4 (theo Scimago), IF=0.17		Volume 77 (2016)		2016
13	Fatigue Life Prediction Under Multiaxial Variable Amplitude Loading Using A Stress-Based Criterion	3	International Journal of Manufacturing, Materials, and Mechanical Engineering (IJMMME), ISSN: 2156-1680, volume 10, issue 1.	Scopus, Q4 (theo Scimago), IF=0.17		Volume 10, issue 1		2020
14	L'effet de la thermo-oxydation sur la fissuration matricielle de stratifiés composites croisés [0/90]s	3	Revue des Composites et des Matériaux Avancés, ISSN: 1169-7954	Scopus, Q4 (theo Scimago), IF=0.17		Volume 22, Issue 3	485-498	2012
II Bài báo đăng trong tạp chí quốc tế không trong danh mục ISI/Scopus								
15	Finite Element Analysis of Carbon Fiber Composite Plate under Low Velocity Impact Using VUMAT	3	International Journal of Emerging Technology and Advanced Engineering, ISSN: 2250-2459 (online)			Volume 9, Issue 5	155-159	2019
16	Integration of a Multi-scale Homogenization Model into Finite Element Software for Predicting Mechanical Properties of Bulk Moulding Compound (BMC) Composite	4	International Journal of Mechanical Engineering and Applications, ISSN: 2330-023X (Print); 2330-0248 (Online)			Volume 5, Issue 4-1	26-32	2017
III. Bài báo đăng trong tạp chí trong nước								
17	Effect of Ring surface design on the thrust of a rotor using in Multirotor UAV	2	Journal of Science and Technology (Technical Universities), ISSN: 2354-1083			130	055-059	2018
18	Fatigue Life Prediction under Multiaxial Variable Amplitude Loading Using a Stress Invariant Based Criterion	3	Journal of Science & Technology, ISSN: 2354-1083			119B	054-058	2017
19	Nghiên cứu, thiết kế và mô phỏng kiểm bền máy ép lốp phục vụ bảo dưỡng máy bay	4	Tạp chí Cơ khí Việt Nam, ISSN: 0866-7056			Số đặc biệt, 01/2013	238-243	2013
IV Báo cáo đăng trong kỷ yếu Hội nghị khoa học quốc tế								
20	Aerodynamic Performances of a Transonic Axial compressor with Rotor Hub Fillet	3	International Conference on Fluid Machinery and Automation Systems - ICFMAS2018, ISBN:9786049506093				009-012	2018

21	Effects of Different Rotors Distance on Aerodynamic Performances of a Multi-rotor Unmanned Aerial Vehicles	2	International Conference on Fluid Machinery and Automation Systems - ICFMAS2018, ISBN:9786049506093				392-396	2018
22	Aeromechanic Performance of a Single-stage Transonic Axial Compressor using Bleeding Airflow	4	International Conference on Fluid Machinery and Automation Systems - ICFMAS2018, ISBN:9786049506093				634-641	2018
23	The effects of pre-applied tension and position of “cap magnets” on self-oscillating frequency of a taut membrane	1	16th Asia Pacific Vibration Conference APVC2015, ISBN: 978-604-938-726-5				28-31	2015
24	Study, design and fabrication of “micro-electrical-generator” based on the principle of flutter phenomena	3	16th Asia Pacific Vibration Conference APVC2015, ISBN: 978-604-938-726-5				183-190	2015
25	Experimental study of effects of wing structure on lift and thrust forces generated by small flapping wing aircraft	2	Proceeding of the AUN/SEED-Net regional conference on mechanical and manufacturing engineering, ISBN: 978-604-911-942-2.				376-380	2014
26	Experimental characterization of permeability of polymer matrix composite using unsaturation method	2	Proceeding of the AUN/SEED-Net regional conference on mechanical and manufacturing engineering, ISBN: 978-604-911-942-2.				367-370	2014
27	Experimental characterization of thrust efficiency of coaxial rotors using in multi-rotor UAV	2	Proceeding of the AUN/SEED-Net regional conference on mechanical and manufacturing engineering, ISBN: 978-604-911-942-2.				363-366	2014
28	Numerical simulation of resin flow in resin transfer molding process	4	Proceeding of the AUN/SEED-Net Regional Conference on Mechanical and Manufacturing Engineering (RCMME 2013), ISBN: 978-983-2408-14-7				164-171	2013

29	Local degradation and damage induced by thermo-oxidation in carbon-epoxy composite materials	3	15th European Conference on Composite Materials (ECCM15), ISBN: 978-88-88785-33-2					2012
V	Báo cáo đăng trong kỷ yếu Hội nghị khoa học trong nước							
30	Tính toán mô phỏng số khí động và kiểm bền kết cấu quả cầu radar làm bằng vật liệu composite	3	Tuyển tập các công trình Hội nghị Cơ học thủy khí toàn quốc lần thứ 21, ISBN:978-604-913-837-9	ISSN: 1859-4182			568-575	2019
31	Effect of Rotor/Stator Distance on Aerodynamic Performances of a Single-Stage Transonic Axial Compressor	2	Tuyển tập các công trình Hội nghị Cơ học thủy khí toàn quốc lần thứ 21, ISBN:978-604-913-837-9	ISSN: 1859-4182			850-856	2019
32	Effect of Stator Fillet on Aerodynamic Performances of a Single-Stage Transonic Axial Compressor	2	Tuyển tập các công trình Hội nghị Cơ học thủy khí toàn quốc lần thứ 21, ISBN:978-604-913-837-9	ISSN: 1859-4182			857-864	2019
33	Prediction of the behavior of composite wings subjected to birdstrike impact	3	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ X, ISBN:9786049137525			Tập 2: Cơ học thủy khí, Cơ học tính toán, Cơ học Đất và môi trường rời	180-186	2018
34	Integration of a multi-scale homogenization model in ABAQUS software for predicting mechanical properties of Bulk Molding Compound (BMC) composite using function of orientation distribution	3	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ X, ISBN:9786049137525			Tập 2: Cơ học thủy khí, Cơ học tính toán, Cơ học Đất và môi trường rời	172-179	2018
35	Nghiên cứu dự đoán tuổi thọ môi tua-bin gió cỡ nhỏ	4	Tuyển tập các công trình Hội nghị Cơ học thủy khí toàn quốc lần thứ 20, ISBN: 9876047360703	ISSN: 1859-4182			881-891	2018
36	Nghiên cứu thiết kế và phân tích đặc tính khí động máy bay không người lái ứng dụng khảo sát địa hình	4	Tuyển tập các công trình Hội nghị Cơ học thủy khí toàn quốc lần thứ 20, ISBN: 9876047360703	ISSN: 1859-4182			620-634	2018

37	Nghiên cứu chế tạo máy bay không người lái sử dụng năng lượng mặt trời	5	Hội nghị Khoa học và Công nghệ toàn quốc về Cơ khí - Động lực, ISBN: 9786049500428				207-214	2016
38	Nghiên cứu phân tích tải trọng và độ bền môi kết cấu cảng máy bay cỡ nhỏ	3	Hội nghị Khoa học và Công nghệ toàn quốc về Cơ khí - Động lực, ISBN: 9786049500428				179-183	2016
39	Nghiên cứu, thiết kế và mô phỏng khí động lực học tua bin gió trục ngang công suất nhỏ	3	Hội nghị Khoa học và Công nghệ toàn quốc về Cơ khí - Động lực, ISBN: 9786049500428				373-378	2016
40	Xây dựng phương pháp thực nghiệm nhằm xác định qui luật biến đổi của lực nâng và lực đẩy của uav cánh vẫy	3	Tuyển tập Công trình Hội nghị khoa học Cơ học Thủy khí toàn quốc năm 2014, ISBN: 978-604-913-386-2	ISSN: 1859-4182			501-507	2014
41	Nghiên cứu ảnh hưởng của khoảng cách giữa hai cánh quạt đồng trục tới hiệu suất lực đẩy trên uav nhiều chong chóng mang	4	Tuyển tập Công trình Hội nghị khoa học Cơ học Thủy khí toàn quốc năm 2014, ISBN: 978-604-913-386-2	ISSN: 1859-4182			495-500	2014
42	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo và thử nghiệm hệ thống cứu hộ uav bằng dù	3	Tuyển tập Công trình Hội nghị khoa học Cơ học Thủy khí toàn quốc năm 2014, ISBN: 978-604-913-386-2	ISSN: 1859-4182			490-494	2014
43	Thiết kế và kiểm nghiệm các chi tiết kết cấu máy ép lớp máy bay	4	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học Toàn quốc lần thứ 9, ISBN: 978-604-911-432-8			Tập 2: Cơ học vật rắn biến dạng- phần 2	879-886	2013

-Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công cấp bằng TS: **03** bài đăng trong tạp chí trong danh mục ISI, **04** bài trong danh mục Scopus.

B. GIAI ĐOẠN TRƯỚC KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SỸ								
I Bài báo đăng trong tạp chí quốc tế trong danh mục ISI/Scopus								
1	Wind tunnel and initial field tests of a micro generator powered by fluid-induced flutter	4	Energy for Sustainable Development, ISSN: 0973-0826	ISI, Q1 (theo Scimago), IF=3.307	11 (theo google Scholar)	Volume 33	75-83	2016

2	Experimental characterization of thermo-oxidation-induced shrinkage and damage in polymer-matrix composites	3	Composites Part A: Applied Science and Manufacturing, ISSN: 1359-835X	ISI, Q1 (theo Scimago), IF=6.282	52 (theo google Scholar)	Volume 43, Issue 4	577-586	2012
3	The effect of thermo-oxidation on matrix cracking of cross-ply [0/90]S composite laminates	3	Composites Part A: Applied Science and Manufacturing, ISSN: 1359-835X	ISI, Q1 (theo Scimago), IF=6.282	28 (theo google Scholar)	Volume 44	114-121	2013
4	Méthodes Multi-Physiques et Multi-Echelles pour la Caractérisation du Vieillissement Thermo-Oxydant dans les Matériaux Composites	6	Revue des Composites et des Matériaux Avancés, ISSN: 1169-7954	Scopus, Q4 (theo Scimago), IF=0.17		Volume 23, issue 1	35-50	2013
5	Implementation of multiaxial high cycle fatigue criterion in finite element analysis	2	MATEC Web of Conferences, E-ISSN: 2261-236X	Scopus, Q4 (theo Scimago), IF=0.17	2 (theo google Scholar)	Volume 77 (2016)		2016
6	Fatigue Life Prediction Under Multiaxial Variable Amplitude Loading Using A Stress-Based Criterion	3	International Journal of Manufacturing, Materials, and Mechanical Engineering (IJMMME), ISSN: 2156-1680, volume 10, issue 1.	Scopus, Q4 (theo Scimago), IF=0.17		Volume 10, issue 1		2020
7	L'effet de la thermo-oxydation sur la fissuration matricielle de stratifiés composites croisés [0/90]s	3	Revue des Composites et des Matériaux Avancés, ISSN: 1169-7954	Scopus, Q4 (theo Scimago), IF=0.17		Volume 22, Issue 3	485-498	2012

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: **Không có**

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế: **không có**

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc

chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học:

Bản thân là thành viên của Hội đồng phát triển chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Hàng không năm 2017 và đã có những đóng góp trong việc xây dựng chuẩn đầu ra, khung chương trình và biên soạn đề cương chi tiết một số môn học trong chương trình đào tạo Kỹ thuật hàng không 2017.

Ứng viên là thành viên Dự án phát triển bền vững Chương trình đào tạo Kỹ sư chất lượng cao giai đoạn 2013-2017 và thành viên Ban điều phối dự án đào tạo các chương trình chất lượng cao ELITECH, được giao nhiệm vụ phụ trách chương trình đào tạo Kỹ sư chất lượng cao PFIEV ngành Cơ khí hàng không và đã có những đóng góp trong việc điều phối các hoạt động của chương trình và hoàn thiện, chỉnh sửa chương trình đào tạo KSCLC-Cơ khí hàng không.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

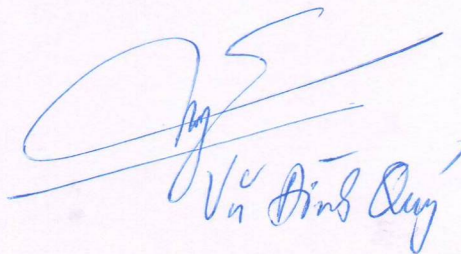
- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ ☐
- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2019

Người đăng ký


Vũ Đình Quý

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

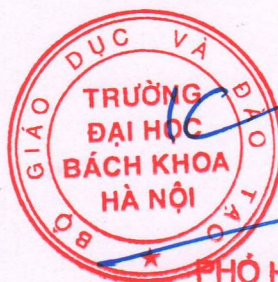
... Trường Đại học Bách khoa Hà Nội xác nhận.....
... TS. Vũ Đình Quý đã tham gia công tác từ tháng
... 01/2012 đến tháng 6/2019.....
... Trong đó, thời gian làm nhiệm vụ đào tạo từ
... trình độ đại học trở lên là 07 năm 6 tháng.

.....
.....
.....
.....
.....

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)




PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Văn Khang